

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của Ban Dân vận Tỉnh ủy

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 04-HD/BTCTW, ngày 12/9/2016 của Ban Tổ chức Trung ương về xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 04/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;

Căn cứ Kết luận số 19-KL/TU, ngày 26/02/2021 và Thông báo số 91-TB/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Xét đề nghị của Ban Dân vận Tỉnh ủy tại Công văn số 77-CV/BDVTU, ngày 29/3/2021 và của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh Đề án vị trí việc làm đối với Ban Dân vận Tỉnh ủy, thực hiện từ năm 2022 như sau:

- Số vị trí việc làm: 10.

- Tổ chức bộ máy: Thực hiện theo Quyết định số 2114-QĐ/TU, ngày 22/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Số biên chế tạm giao: 17.

- Tỷ lệ ngạch Chuyên viên chính trở lên tạm giao: 58,82% (tương đương 10 cán bộ, công chức giữ ngạch chuyên viên chính trở lên).

Điều 2. Ban Dân vận Tỉnh ủy có trách nhiệm rà soát, hoàn thiện các nội dung điều chỉnh Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở tiếp nhận, tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức trong cơ quan; bao gồm các nội dung sau:

1. Rà soát, hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm theo danh mục đã được điều chỉnh.

2. Thực hiện việc tiếp nhận, tuyển dụng và quản lý công chức, đảm bảo theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức theo quy định.

Điều 3. Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- BTC Tỉnh ủy (Phòng TCCB),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn



KHUNG DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM, BIÊN CHẾ VÀ NGẠCH CÔNG CHỨC TRONG CƠ QUAN BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309-QĐ/TU, ngày 02 tháng 6 năm 2021)

TT	Đơn vị/ Tên VTVL	Số VTVL	Biên chế	Hợp đồng	Phân theo ngạch tối thiểu				Ghi chú
					CVCC	CVC	CV	Khác	
	TỔNG	10	17		2	8	7		
1	Nhóm lãnh đạo, quản lý điều hành	4	7		2	5			
1.1	Trưởng ban (Kiêm công tác chuyên môn)		1		1				
1.2	Phó Trưởng ban (Kiêm công tác chuyên môn)		2		1	1			
1.3	Trưởng phòng (kiêm công tác chuyên môn)		2			2			
1.4	Phó Trưởng phòng (kiêm công tác chuyên môn)		2			2			
2	Nhóm chuyên môn, nghiệp vụ	6	10			3	7		
2.1	Chuyên viên cao cấp về công tác Dân vận (Trưởng ban, Phó ban Thường trực kiêm)		KN		x				
2.2	Chuyên viên chính về công tác Dân vận (Phó Trưởng ban kiêm)					x			
2.3	Chuyên viên chính về công tác dân vận các cơ quan Nhà nước, dân tộc và tôn giáo (Trưởng, Phó phòng kiêm)		KN			x			
2.4	Chuyên viên chính về công tác Mặt trận, đoàn thể, các hội và tổng hợp (Trưởng, Phó phòng kiêm)		KN			x			
2.5	Theo dõi, tham mưu công tác dân vận các cơ quan Nhà nước, dân tộc và tôn giáo		5			1	4		
2.6	Theo dõi công tác Mặt trận, đoàn thể, các hội và tổng hợp		5			2	3		